

Số: /BC-UBND

Ba Vì, ngày 29 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
**Tổng kết thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa
phương năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2019**

Thực hiện Công văn số 571/UBND ngày 27/3/2024 của UBND huyện Ba Tơ về việc báo cáo rà soát pháp luật và tổng kết thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

UBND xã Ba Vì báo cáo kết quả như sau:

Phần I
KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ
CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Ba Vì là trung tâm kinh tế - văn hóa – xã hội của các xã phía Tây của huyện Ba Tơ, cách trung tâm huyện 20km, có Quốc lộ 24 đi qua. Diện tích tự nhiên: 4.293,82 ha. Tổng dân số trên địa bàn (thống kê đến ngày 31/12/2022): 1.317 hộ/5.042 khẩu, gồm 02 dân tộc Kinh và H'rê chung sống gắn bó với nhau, trong đó dân tộc H'rê chiếm đến 75% dân số; có 06 thôn: Thôn Nước Xuyên, thôn Mang Đen, thôn Nước Ui, thôn Gò Vành, thôn Gò Năng, thôn Giá Vực.

Về kinh tế - xã hội, hơn 2/3 lao động hoạt động trong lĩnh vực Nông – Lâm nghiệp, nguồn thu nhập chính từ chăn nuôi và trồng trọt. Thương mại và dịch vụ phát triển mạnh ở khu trung tâm xã (thôn Giá Vực), dọc theo tuyến Quốc lộ 24 đi qua. Với thế mạnh là trung tâm phát triển của cụm xã khu Tây, Ba Vì là nơi giao thương, tập trung buôn bán của nhiều người thuộc nhiều ngành nghề, nhiều địa phương khác nhau. Do đó, công tác quản lý nhà nước trên địa bàn xã luôn được quan tâm đặc biệt, những năm gần đây địa phương đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận trong lĩnh vực kinh tế và xã hội.

Từ khi Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019 có hiệu lực thi hành HĐND, UBND xã đã áp dụng vào việc điều hành các nhiệm vụ tại địa phương song song cùng với nhân dân trong xã đã nỗ lực, đoàn kết, sáng tạo, thực hiện có hiệu quả các nhiệm

vụ mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững; quân sự, quốc phòng địa phương được tăng cường; Hoạt động của chính quyền địa phương có nhiều đổi mới, hiệu quả quản lý nhà nước từng bước được nâng lên.

2. Khó khăn

- Công tác triển khai, phổ biến Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và được sửa đổi, bổ sung năm 2019 đến nhân dân còn nhiều hạn chế, chưa kịp thời.

- Một số cán bộ, công chức còn lúng túng trong việc triển khai thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT

1. Công tác phổ biến, triển khai thi hành Luật

Sau khi Luật chính quyền địa phương năm 2015 và được sửa đổi, bổ sung năm 2019 có hiệu lực thi hành, Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức quán triệt, phổ biến các Ban HĐND xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã; UBND xã đã quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách xã và nhân dân trên địa bàn xã. Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch của cấp trên, đã cử và tạo mọi điều kiện thuận lợi để Thường trực HĐND, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã tham gia các lớp tập huấn, phổ biến Luật và các nội dung liên quan. Công tác quán triệt, phổ biến, triển khai Luật được thực hiện nghiêm túc, đã góp phần giúp cho cán bộ, công chức, đại biểu Hội đồng nhân dân xã nắm chắc những nội dung cơ bản của Luật, các văn bản quy phạm pháp luật thi hành Luật tổ chức chính quyền địa phương, cũng như quá trình triển khai, tổ chức thi hành Luật trên địa bàn xã.

2. Công tác ban hành các văn bản pháp luật thi hành Luật

HĐND, UBND xã không ban hành văn bản pháp luật nào để thi hành Luật mà chỉ tổ chức triển khai thực hiện Luật theo đúng quy định.

Phần II

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT

I. VỀ NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Tổ chức đơn vị hành chính (ĐVHC) và phân loại ĐVHC

Các quy định của Luật về tổ chức đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính đã được thực hiện nghiêm túc ở địa phương. Thường xuyên tổ chức rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền về các nội dung về đơn vị hành chính cấp xã, trên cơ sở đó phục vụ tốt cho cấp có thẩm quyền trong việc phân loại đơn vị

hành chính cấp xã¹. Các quy định của Luật là phù hợp với yêu cầu và thực tiễn hiện nay

2. Tổ chức chính quyền địa phương ở các ĐVHC; các quy định chung về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương; về Hội đồng nhân dân (HĐND) và tiêu chuẩn của đại biểu HĐND; về Ủy ban nhân dân (UBND)

Các quy định của Luật về chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính là phù hợp với thực tiễn hiện nay. Các quy định về nguyên tắc và tổ chức hoạt động của chính quyền địa phương đảm bảo tính pháp lý, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện, phù hợp với thực tiễn. Các quy định về Hội đồng nhân dân và tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phù hợp với thực tiễn, được thực hiện nghiêm túc ở địa phương. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các văn bản để cụ thể hóa quy định của Luật, đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền.

3. Phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương, phân quyền, phân cấp cho chính quyền địa phương và ủy quyền cho cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

Các quy định của Luật về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương, phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương, ủy quyền và cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương đã cơ bản phù hợp với thực tiễn, được tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời, góp phần giúp cho chính quyền địa phương thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Bên cạnh đó một số nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND xã chưa được quy định rõ. Ngoài ra, vẫn còn một số nhiệm vụ cả cấp tỉnh, cấp huyện hoặc cả cấp huyện, cấp xã cùng thực hiện nhưng chưa rõ thẩm quyền và trách nhiệm của từng cấp, như: Quyết định biện pháp thực hiện nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh; biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác, phòng, chống quan liêu, tham nhũng trong phạm vi được phân quyền; biện pháp bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân trên địa bàn

4. Mối quan hệ công tác giữa chính quyền địa phương với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương

Các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương về mối quan hệ công tác giữa chính quyền địa phương với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, được thực hiện nghiêm túc thông qua việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội đã thực hiện tốt các hoạt động xây dựng chính quyền; tuyên

¹ Tờ trình số 70/TTr-UBND ngày 07/12/2021 và Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 10/12/2021 về việc đề nghị phân loại lại đơn vị hành chính đối với xã Ba Vi, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

truyền, vận động nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của chính quyền địa phương.

Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương tham dự đầy đủ các kỳ họp Hội đồng nhân dân, phiên họp Ủy ban nhân dân cùng cấp khi bàn về các vấn đề có liên quan.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã thực hiện chế độ thông báo tình hình của địa phương cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp. Đồng thời lắng nghe, giải quyết và trả lời các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương về xây dựng chính quyền và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

II. VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND XÃ

1. Cơ cấu tổ chức của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã

- Nhiệm kỳ 2021-2026, HĐND xã Ba Vì có 24 đại biểu được chia thành 06 tổ đại biểu; Nhiệm kỳ 2021-2026, HĐND xã Ba Vì có 21 đại biểu được chia thành 06 tổ đại biểu.

- HĐND xã đã bầu ra Chủ tịch HĐND (Bí thư Đảng ủy kiêm nhiệm); Phó Chủ tịch HĐND xã, Ban Pháp chế, Ban kinh tế - xã hội.

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị của các đại biểu chuyên trách đảm bảo và đúng theo quy định của luật.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã

- Thường trực HĐND xã hoạt động thường xuyên, theo nguyên tắc tập trung dân chủ trong các hoạt động của HĐND, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND xã; được quyền ban hành các văn bản để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo luật định. Các thành viên của Thường trực HĐND xã chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã trước HĐND xã; chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực HĐND xã và trước pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực HĐND xã phân công.

- Đồng thời cũng quy định chế độ hội họp, xem xét giải quyết công việc giữa hai kỳ họp HĐND xã; Nguyên tắc phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị xã hội.

- HĐND xã đã phối hợp với UBND xã, UBMTTQVN xã xây dựng kế hoạch, lên lịch tiếp xúc cử tri, đồng thời chuẩn bị maket, nước uống để các Tổ đại biểu HDND xã tiếp xúc cử tri tại các Tổ.

- Các Tổ đại biểu HĐND tổ chức tiếp xúc tại các đơn vị mà mình trúng cử đều đủ về số lượng.

- Tại các đợt tiếp xúc cử tri tại các Tổ đại biểu HĐND xã, Thường trực HĐND xã đã phối hợp với UBMTTQVN xã tổng hợp các ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri, đồng thời gửi báo cáo kết quả tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết và gửi đến Ban Thường trực UBMTTQVN huyện.

- UBND xã đã cung cấp báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội, báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các lần tiếp xúc cử tri trước đó để phục vụ tại các đợt tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND xã;

- Các vị đại biểu HĐND xã thường xuyên liên hệ chặt chẽ với cử tri nơi mình trúng cử, từ đó kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và các ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri; Sau mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân đã báo cáo với cử tri về kết quả của kỳ họp, phổ biến và giải thích các nghị quyết của Hội đồng nhân dân đồng thời vận động và cùng với Nhân dân thực hiện các nghị quyết đó.

- Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện tốt công tác giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

- Tổ chức giám sát 12 đợt về các lĩnh vực như: đầu tư xây dựng cơ bản, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào Dân tộc thiểu số, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

III. VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

1. Cơ cấu tổ chức của UBND xã

Về cơ cấu, tổ chức hoạt động của UBND xã được thực hiện bảo đảm đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương: Ủy ban nhân dân xã gồm Chủ tịch, hai Phó Chủ tịch, Ủy viên phụ trách công an (*khuyết Ủy viên phụ trách quân sự, vì hiện nay không có Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã*). Tại kỳ họp thứ nhất nhiệm kỳ 2021 - 2026 của HĐND xã đã bầu được Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 01 Ủy viên UBND xã.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND, Chủ tịch UBND xã

UBND xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn bảo đảm theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương: Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân xã quyết định các nội dung theo quy định của pháp luật; quyết định biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác, phòng, chống quan liêu, tham nhũng trong phạm vi được phân quyền; biện pháp bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân trên địa bàn xã; quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách xã; điều chỉnh dự toán ngân sách xã trong trường hợp cần

thiết; phê chuẩn quyết toán ngân sách xã. Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án của xã trong phạm vi được phân quyền.

Ủy ban nhân dân xã tiếp tục đổi mới và nâng cao năng lực quản lý, điều hành. Phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể, đề cao vai trò trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND năng động, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành, sâu sát cơ sở đã góp phần tích cực vào việc thực hiện đạt các chỉ tiêu, kế hoạch hàng năm của địa phương đề ra; tập thể UBND luôn có sự đoàn kết nhất trí cao trong quản lý, điều hành các hoạt động quản lý Nhà nước, từ đó có nâng cao được ý thức, trách nhiệm của mỗi thành viên UBND. Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật quy định như: thực hiện ngân sách địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan cấp huyện phân cấp, ủy quyền; lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; thực hiện các biện pháp quản lý dân cư trên địa bàn xã; quản lý và tổ chức sử dụng có hiệu quả công sở, tài sản, phương tiện làm việc và ngân sách Nhà nước được giao; giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân; áp dụng các biện pháp để giải quyết công việc đột xuất, khẩn cấp trên địa bàn xã.

IV. CÁC QUY ĐỊNH VỀ THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC

1. Nguyên tắc, trình tự, thủ tục thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC

Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, UBND xã tổ chức rà soát và đề xuất các cấp có thẩm quyền xem xét thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC theo đúng quy định của pháp luật.

2. Tổ chức chính quyền địa phương trong trường hợp thay đổi địa giới đơn vị hành chính và các trường hợp đặc biệt khác: Không

Phần III

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỀ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

1. Về những quy định chung: Không

2. Về tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương, HĐND và UBND ở nông thôn

Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015 và được sửa đổi bổ sung 2019 không quy định thành lập tổ đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp xã nên khó khăn cho việc điều hành ở cơ sở. Vì vậy, Quốc hội cần xem xét, bổ sung quy định thành lập tổ đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp xã.

3. Về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC; tổ chức chính quyền địa phương trong trường hợp thay đổi địa giới ĐVHC và các trường hợp đặc biệt khác: Không

4. Về trụ sở, kinh phí hoạt động, bộ máy giúp việc của chính quyền địa phương: Không

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỀ TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LUẬT

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành, ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện

Đề nghị khi các Luật có hiệu lực thi hành, Chính phủ, các bộ, ngành sớm có các Nghị định, thông tư... hướng dẫn thi hành Luật, đảm bảo kịp thời, nhất là các vấn đề bất cập nảy sinh cần được cụ thể hóa để triển khai thực hiện.

2. Về các điều kiện bảo đảm tổ chức thi hành pháp luật: Không

UBND xã Ba Vì kính báo cáo ./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Mặt trận và các Hội, đoàn thể xã;
- Công chức xã;
- Trưởng thôn 06 thôn;
- Trang thông tin điện tử xã Ba Vì;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hữu Trinh